

BÀI TẬP ÔN TẬP CHƯƠNG V

17. Cho các số liệu thống kê ghi ở bảng sau

Số người xem trong 60 buổi chiếu phim của một rạp chiếu phim nhỏ

4	12	18	23	29	31	37	40	46	52
5	13	19	24	30	32	38	41	47	53
6	14	21	25	32	33	39	42	48	54
9	15	20	26	32	34	32	43	49	55
8	10	21	27	32	35	40	44	50	56
11	17	22	28	30	36	41	45	51	59

Bảng 17

- a) Lập bảng phân bố tần số và tần suất ghép lớp, với các lớp $[0 ; 10)$; $[10 ; 20)$; $[20 ; 30)$; $[30 ; 40)$; $[40 ; 50)$; $[50 ; 60)$;
- b) Vẽ biểu đồ tần suất hình cột (mô tả bảng phân bố tần suất ghép lớp) ;
- c) Nêu nhận xét về số người xem trong 60 buổi chiếu phim kể trên ;
- d) Tính số trung bình, phương sai và độ lệch chuẩn của các số liệu thống kê đã cho.

18. Cho bảng phân bố tần số

Khối lượng 30 quả trứng gà của một ổ trứng gà

Khối lượng (g)	Tần số
25	3
30	5
35	10
40	6
45	4
50	2
Cộng	30

Bảng 18

- a) Tính số trung bình, số trung vị, mốt ;
- b) Hãy chọn giá trị đại diện cho các số liệu thống kê đã cho về quy mô và độ lớn ;
- c) Giả sử có ổ trứng gà thứ hai có $\bar{x}_2 = 36,5$ g, $s_2 = 10$ g, hãy xét xem trứng gà ở ổ nào có khối lượng đều hơn.

19. Cho bảng phân bố tần số ghép lớp

Cân nặng của các học sinh lớp 10A và 10B, trường Trung học phổ thông L

Lớp cân nặng (kg)	Tần số	
	10A	10B
[30 ; 36)	1	2
[36 ; 42)	2	7
[42 ; 48)	5	12
[48 ; 54)	15	13
[54 ; 60)	9	7
[60 ; 66]	6	5
Cộng	38	46

Bảng 19

- a) Lập bảng phân bố tần suất ghép lớp, với các lớp như ở bảng 19.
- b) Vẽ trên cùng một hệ trục tọa độ hai đường gấp khúc tần suất về cân nặng của học sinh lớp 10A, lớp 10B.
Từ đó, so sánh cân nặng của học sinh lớp 10A với cân nặng của học sinh lớp 10B trường Trung học phổ thông L.
- c) Số học sinh nặng không dưới 42 kg ở lớp 10A, lớp 10B chiếm bao nhiêu phần trăm ?
- d) Tính số trung bình, độ lệch chuẩn của các số liệu thống kê ở lớp 10A, lớp 10B.
Học sinh ở lớp 10A hay lớp 10B có khối lượng lớn hơn ?